

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2017/HSST
Ngày: 05-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T - TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thẩm phán Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đào Văn Nô;

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2017/QĐST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Văn H**, giới tính: Nam; sinh năm 1977 tại An Giang; nơi ĐKNKTT: Ấp P, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp V, xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: Lớp 01/12; con ông Hồ Văn P, sinh năm 1939 (đã mất) và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1943; bị cáo có vợ tên Trần Thị Thu Tr, sinh năm 1984; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 21-5-2017, bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thế P** (tên gọi khác: Út lép), giới tính: Nam; sinh năm 1979 tại Bình Dương; nơi ĐKNKTT: Tổ 3, Ấp V, xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Ấp V, xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1945 (đã mất) và bà Trần Thị L, sinh năm 1944 (đã mất); bị cáo có vợ tên Bùi Thị Bé L, sinh năm 1980; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 22-5-2017, bị cáo bị bắt tạm giữ và chuyển sang tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987; địa chỉ: Khu phố BT 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Thu Tr, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, Ấp V, xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

3. Ông Thiệu Văn B (tên gọi khác Tình), sinh năm: 1992; địa chỉ: Khu phố Khánh Long, phường TPK, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4. Ông Đinh Văn Th, sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp Tân An, xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 21-5-2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn về việc mua bán trái phép chất ma túy gần khu vực nhà của ông Đinh Văn Th. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T phối hợp cùng Công an xã TV đã tiến hành tuần tra, thì phát hiện Hồ Văn H điều khiển xe mô tô biển số: 67D1- 028.48 đi đến khu vực trước nhà của ông Th. Lúc này, Th và B đang đứng phía trước nhà của Th. Khi gặp Th và B thì H dừng xe lại, Th lấy 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) trong người ra đưa cho H. Sau khi nhận tiền, H lấy trong người ra một đoạn ống hút nhựa dài khoảng 1,5cm, bên trong có một bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng đưa cho Th cất vào túi quần đang mặc. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T phối hợp với Công an xã TV tiến hành kiểm tra và thu giữ một đoạn ống hút nhựa dài khoảng 1,5cm, bên trong có một bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và số tiền mà H vừa nhận của Th đang cầm trên tay là 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Hùng khai: Ông hút bên trong có bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể trắng mà H vừa giao cho Th thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang là ma túy đá của H vừa bán cho Th với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T và lực lượng Công an xã TV lập biên bản niêm phong ống hút nhựa bên trong có bịch nylon chứa chất tinh thể màu trắng, sau đó đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã TV, thị xã T để làm việc.

Công an xã TV tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ đồ vật, tài sản có liên quan gồm:

- 01 (Một) ống hút bên trong có bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể trắng.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 67D1 – 028.48.
- 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen.
- Số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Văn H tại số 083, tổ 4, ấp V, xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện và thu giữ 10 (mười) **bịch** nylon hàn kín bên ngoài quần băng keo đen bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 03 (ba) bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng. H khai nhận 13 (mười ba) bịch nylon hàn kín có chứa chất tinh thể màu trắng nói trên là ma túy đá của H để bán cho các con nghiện. Công an thị xã T đã tiến hành thu giữ và niêm phong toàn bộ 13 (mười ba) bịch nylon chứa tinh thể trắng nói trên.

Công an xã TV chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận Giám định số 145/MT-PC54 ngày 20/3/2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ gửi giám định có trọng lượng 0,1360 gam (M1), 0,9405 gam (M2-1), 1,1477 gam (M2-2), đều có Methamphetamine. Trọng lượng Methamphetamine trong 0,1360 gam mẫu (M1) là 0,1015 gam, trong 0,9405 gam mẫu (M2-1) là 0,7023 gam và trong 1,1477 gam mẫu (M2-2) là 0,8393 gam (BL 77).

Tại Cáo trạng số 144/QĐ-KSĐT ngày 10-10-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố bị cáo Hồ Văn H và Nguyễn Thế P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Hồ Văn H khai: Sử dụng ma túy vào đầu tháng 05/2015. H đã nhiều lần liên hệ với đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lý lịch) qua số điện thoại của T 0903944020 để mua ma túy đá ở khu vực gần ngã ba Góc Gòn và cầu TPK thuộc địa bàn xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích sử dụng và bán cho các con nghiện để lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 21-5-2017, H dùng số điện thoại 01675658563 gọi điện vào số 0903944020 của T để hỏi mua 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) ma túy đá thì T đồng ý rồi T tắt máy. Khoảng 30 phút sau, T gọi điện thoại lại cho H và nói H để tiền trong gói thuốc lá JET và đi đến khu vực đất trống gần ngã ba Góc Gòn ném xuống lề đường, rồi đi đến gần cầu TPK nhặt khẩu trang y tế bên trong có ma túy đá thì H đồng ý. Sau khi ném bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) vào lề đường khu đất trống gần khu vực ngã ba Góc Gòn, H đi đến khu vực gần cầu TPK thì nhìn thấy có một khẩu trang y tế nên cầm lấy và nhìn thấy bên trong có một bịch nylon hàn kín chứa ma túy đá. Sau đó, H đi về nhà rồi lấy ma túy đá vừa mới mua tách ra một ít để sử dụng và lấy bịch nylon chứa ma túy đá vừa mới mua tách chia ra làm 11 (mười một) bịch ma túy đá nhỏ và 03 bịch ma túy đá lớn để bán cho các con nghiện.

Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, H đang ở nhà thì B gọi điện thoại cho H và nói H đi đến trước nhà của Đinh Văn Th để B trả tiền mà B mua ma túy đá thiếu của H vào ngày 19-5-2017 và ngày 20-5-2017 (với số tiền số tiền 400.000 đồng). B kêu H bán thêm cho B ma túy đá giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), H đồng ý. Lúc này H lấy 01 (một) bịch ma túy đá nhỏ rồi bỏ vào đoạn ống hút nhựa dài khoảng 1,5cm và điều khiển xe mô tô biển số 67D1- 028.48 đi đến nhà của Đinh Văn Th để bán ma túy đá cho B. Khi đến nơi, H thấy nhà của Th có đám tiệc vừa tan và trong nhà Th đang có mâu thuẫn đánh nhau nên H điều khiển xe chạy về nhà của mình. Khi về đến nhà được khoảng 05-10 phút thì B gọi điện thoại cho H và nói H mang ma túy đá qua cho B. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 67D1-028.48 đi đến trước nhà của Th để bán ma túy đá cho B. Khi đến nơi H nhìn thấy B và Th đang đứng trước nhà Th, tại đây Th lấy số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đưa cho H và nói với H là trả cho H 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền mà B mua ma túy đá thiếu trước đó nhưng giờ trả trước 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) thiếu lại 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), còn 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) trả tiền mua ma túy cho ngày hôm nay, H đồng ý. H cầm số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) này và lấy đoạn ống hút nhựa bên trong có bịch nylon chứa ma túy đá đưa cho Th thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang việc mua bán ma túy giữa H và Th. Sau đó, đưa tất cả về trụ sở Công an xã TV làm việc.

Hồ Văn H, đã bán ma túy cho Th nhiều lần với giá tiền từ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đến 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) nhưng không rõ thời gian cụ thể. Lần gần nhất là vào ngày 18-5-2017, H bán cho Th một bịch ma túy đá giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và lần thứ hai là ngày bị bắt quả tang. Ngoài ra, Hồ Văn H còn khai: H nhiều lần đưa ma túy đá cho Nguyễn Thế P đi giao ma túy đá cho các con nghiện và lấy tiền cho H. P đi giao ma túy cho B với số tiền từ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đến 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) nhưng H không nhớ chính xác thời gian. Hai lần gần nhất mà H nói P đi bán ma túy cho B là ngày 19 và 20-5-2017, mỗi lần giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Nguyễn Thế P khai: Sử dụng ma túy từ khoảng tháng 7-2016 cho đến khi bị bắt. Loại ma túy mà P sử dụng là ma túy đá. Từ khoảng đầu tháng 05-2017 cho đến ngày bị bắt, P đã nhiều lần nhận ma túy đá của H để đem giao bán cho B với giá tiền từ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mỗi lần và trực tiếp nhận tiền đem về giao lại cho H. Lần nhận ma túy của H để giao cho B gần nhất là ngày 19 và ngày 20-5-2017, P đã giao ma túy cho B tại khu vực ngã ba đường đất gần nhà Th, cả hai lần này khi đến gặp B để giao ma túy, B nói không có tiền nên xin thiếu, khi nghe B nói vậy thì P gọi điện thoại cho H để nói cho H biết là B thiếu tiền thì H đồng ý nên P giao ma túy cho B rồi đi về nhà. Sau mỗi lần P bán ma túy đá cho H, H không đưa tiền công cho P mà H cho P sử dụng chung ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Văn Th và Thiều Văn B, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T, Bình Dương đã chuyển giao cho Công an xã TV xử lý theo quy định.

Đối với xe mô tô Wave biển số 67D1-028.48 do bị cáo Hồ Văn H sử dụng đi giao bán ma túy cho B vào ngày 21-5-2017 xe này vợ chồng H mua lại của ông Nguyễn Văn T từ cuối năm 2015, việc mua bán không làm giấy tờ. Qua tra cứu xác định xe mô tô biển số 67D1-028.48 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Kết luận định giá tài sản số 173/KLTS-TTHS ngày 14-11-2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã T giá trị xe mô tô biển số BS: 67D1-028.48 là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Đối với người thanh niên tên T (không rõ lý lịch, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng Điểm b Khoản 2, Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn H mức án từ 09 năm đến 10 năm tù; áp dụng Điểm b Khoản 2, Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt và Nguyễn Thế P mức **án từ 07 năm đến 08 năm tù.**

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 0,0382g; 01 bì thư bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,4710g; 01 cuộn băng keo nhựa màu đen; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cái cân tiểu ly hiệu Amput; 01 cái hột quạt bằng kim loại hiệu HONEST; 01 bình ga mi ni, trên đầu bình ga có gắn đầu khò; 01 bình ga mi ni dùng để bơm ga hộp quạt; 01 bộ dụng cụ tự chế để dùng ma túy; 33 ống hút nhựa nhiều loại màu.

+ Trả xe 67D1-028.48 cho bà Trần Thị Thu Tr.

+ Buộc bị cáo Hồ Văn H nộp 4.500.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 650.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

+ Trả lại cho Thiều Văn B: 01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng cam.

+ Trả lại cho Đinh Văn Th: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

+ Tạm giữ số tiền 795.000 đồng của Hồ Văn H để Thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 144/QĐ-KSĐT ngày 10-10-2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố cụ thể: Từ đầu tháng 05-2017 đến ngày 21-5-2017, Hồ Văn H nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Đinh Văn Th, Thiều Văn B và một số đối tượng khác (không rõ nhân thân). Nguyễn

Thế P đã có hành vi nhiều lần giúp sức cho Hồ Văn H bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Thiều Văn B.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo H: Bị cáo nhận tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình. Bị cáo hứa sẽ trở Th công dân tốt.

Bị cáo P: Trong thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hồ Văn H và Nguyễn Thế P là đúng thẩm quyền.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang tại Công an xã TV lập ngày 21-5-2017, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Từ đầu tháng 05-2017 đến ngày 21-5-2017, Hồ Văn H nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Đinh Văn Th, Thiều Văn B và một số đối tượng khác.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế P đã khai nhận có hành vi nhiều lần giúp Hồ Văn H bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Thiều Văn B.

Hành vi mà bị cáo Hồ Văn H và bị cáo Nguyễn Thế P thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Văn H đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thế P đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có mẹ là bà Trần Thị L được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia phạm tội một cách tích cực. **Trong vụ án này, bị cáo H giữ vai trò chính, bị cáo là người đi mua ma túy về phân ra để bán lại cho những người nghiện ma túy. Bị cáo P có giữ vai trò giúp sức cho bị cáo H trong việc giao và nhận tiền bán ma túy.** Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự tại địa P. Về nhận thức, các bị cáo biết rõ ma túy là độc chất nguy hiểm, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần, sức khỏe của con người; là mầm mống lây lan các căn bệnh truyền nhiễm; đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng không lao động, sống lành mạnh để Th một công dân tốt, chỉ vì ham chơi, đua đòi dẫn đến nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, các bị cáo sẵn sàng phạm tội. Hiện nay, ma túy tổng hợp đang nổi lên Th vấn đề xã hội, xuất hiện nhiều loại ma túy mới gây khó khăn cho việc quản lý và tổ chức cai nghiện; một bộ phận nhân dân nhất là thanh, thiếu niên chưa nhận thức rõ tác hại của ma túy, ý thức chấp hành pháp luật về phòng chống ma túy còn hạn chế. Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm hạn chế, loại bỏ dần tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội, Bộ luật Hình sự quy định hình phạt rất nghiêm khắc đối với các tội phạm liên quan đến ma túy. Nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, tình trạng mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay vẫn còn diễn biến phức tạp với tính chất, mức độ nguy hiểm ngày càng tăng. Để giảm bớt tình trạng này, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục; đồng thời, nhằm đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội. Hội đồng xét xử đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo với tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo đã thực hiện; xét thấy mức án đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, yêu cầu gì đối với các tài sản bị tạm giữ. Xét thấy, 01 bì thư bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 0,0382g; 01 bì thư bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,4710g là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 cuộn băng keo nhựa màu đen; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 01 cái cân tiểu ly hiệu Amput; 01 cái hột quet bằng kim loại hiệu HONEST; 01 bình gas mi ni, trên đầu bình gas có gắn đầu khò; 01 bình gas mi ni dùng để bơm gas hộp quet; 01 bộ dụng cụ tự chế để dùng ma túy; 33 ống hút nhựa nhiều loại

màu là công cụ, P tiện phạm tội và không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xe mô tô biển số 67D1-028.48 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo H, bị cáo sử dụng xe làm P tiện phạm tội nên cần trả xe mô tô biển số 67D1-028.48 cho bà Trần Thị Thu Tr. Buộc bị cáo Hồ Văn H nộp số tiền 4.500.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 650.000 đồng do bị cáo H phạm tội mà có; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bị cáo H và bị cáo P dùng làm P tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu FPT màu trắng cam là tài sản của của ông Thiều Văn B nên cần trả lại cho ông B.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là tài sản của Đinh Văn Th nên cần trả lại cho ông Th.

Số tiền 795.000 đồng của Hồ Văn H cần tạm giữ để thi hành án.

[7] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Hồ Văn H và Nguyễn Thế P để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn H và Nguyễn Thế P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm b Khoản 2, Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Hồ Văn H 09 (chín) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 21-5-2017.

Áp dụng Điểm b Khoản 2, Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thế P 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 22-5-2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 264/PC54, M1 phía ngoài có chữ ký người bị bắt Hồ Văn H, Đinh Văn Th, người chứng kiến

Thieu Văn B, chữ ký cán bộ niêm phong Dương Hữu Hiệp, chữ ký ông Đỗ Văn Hiệp – Phó Công an xã TV, hình dấu đỏ Công an xã TV, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa chất Methamphetamine, trọng lượng: 0,0382 gam.

- 01 (một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 264/PC54, M2, phía ngoài có chữ ký người bị bắt Hồ Văn H, chữ ký người chứng kiến Phan Minh Trí, chữ ký cán bộ niêm phong Dương Hữu Hiệp, chữ ký ông Đỗ Văn Hiệp – Phó Công an xã TV, hình dấu đỏ Công an xã TV, thị xã T và hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa chất Methamphetamine, trọng lượng: 1,4710 gam.

- Một cuộn băng keo nhựa màu đen.
- Một cái kéo kim loại màu trắng.
- Một cân tiểu ly hiệu Amput.
- Một hộp quẹt bằng kim loại hiệu HONEST.
- Một bình gas mini, trên đầu bình gas có gắn đầu khò.
- Một bình gas mini dùng để bơm gas hộp quẹt.
- Một bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá.
- 33 (Ba mươi ba) ống hút nhựa nhiều loại màu.

Tịch thu sung, quỹ Nhà nước:

- Số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, IMEI: 352945/05/196636/4, có một sim, không kiểm tra máy bên trong.
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, IMEI: 35365206171899, có một sim, không kiểm tra máy bên trong.

Trả cho ông Thieu Văn B: 01 (Một) điện thoại di động hiệu FPT màu trắng-cam, IMEI 1: 980038008755724, bị hư bàn phím, có một sim, không kiểm tra máy bên trong.

Trả cho ông Đinh Văn Th: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, IMEI: 354878084921445, có một sim, không kiểm tra máy bên trong .

Trả cho bà Trần Thị Thu Tr: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, không có kính chiếu hậu, biển số 67D1-028.48, số máy: JC43E6070805, số khung: 4328BY151270, không kiểm tra máy bên trong.

Buộc bị cáo Hồ Văn H nộp số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 795.000 đồng (Bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo Hồ Văn H để đảm bảo thi hành án.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2017, giữa Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Hồ Văn H và Nguyễn Thế P mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm